

Bản án số: 333/2018/HS-PT
Ngày 25 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Minh;
Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình;
Ông Hoàng Thanh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 638/2017/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; Trú tại: khu vực Th, phường Th1, quận C, thành phố Cần Thơ và khu vực Y, phường Th1, quận C, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Kh và bà Trần Thị Ph; Có vợ là Lê Quế Nh và 01 con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/8/2017, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Lâm S - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ, có mặt.

Người bị hại: Lê Quế Nh (chết)

Đại diện hợp pháp người bị hại: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1970, có mặt.

Trú tại: khu vực 2, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phùng Thị Ng, sinh năm 1953, vắng mặt.

Trú tại: khu vực Y, phường Th1, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Lê Quế Nh kết hôn với nhau vào năm 2013 và có 01 con chung. Vợ chồng sống chung với ông bà ngoại của Nh tại khu vực Y, phường Th1, quận C, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình sinh sống, H đi làm thuê nhưng ham mê đá gà ăn tiền. Do thua bạc nên H có vay của Nguyễn Công K 16.400.000 đồng. Không có tiền trả nợ nên H bỏ trốn đi Thành phố Hồ Chí Minh, thỉnh thoảng mới về thăm gia đình. K đến nhà đòi nợ nhiều lần và gặp Nh. Nh năn nỉ K cho khất nợ để có điều kiện kiếm tiền trả. Ngày 06/8/2017, H về nhà nhưng không gặp Nh, H gọi điện thoại cho Nh. Khoảng 11 giờ ngày 09/8/2017, Nh về tới nhà. Lúc này có bà Phùng Thị Ng (là bà ngoại), Nguyễn Thị Tuyết Nh (là mẹ), hai cháu là B và Tô Tấn L ở tại nhà.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nh có ý định đi mua thuốc để uống, H ngăn cản nên hai bên đã cự cãi gay gắt và thách thức nhau. H đi vào bếp, lấy cây dao có mũi nhọn dài 22,5cm rồi quay trở ra, đâm vào hông phải của Nh làm cán dao bị gãy. Sau đó, H nắm tóc của Nh kéo vào bếp, lấy cây dao yếm dài 41 cm (có cán bằng gỗ), chém vào cổ của Nh làm Nh gục tại chỗ.

Theo kết luận giám định pháp y có các vết thương cụ thể như sau:

- Bầm tụ huyết mặt trước trong cẳng chân trái (01x0,8) cm.
- Bầm tụ huyết không liên tục, mặt trước cẳng chân phải (6,5x01) cm.
- Bầm tụ huyết vùng mô cái bàn tay trái (05x02) cm.
- Bầm tụ huyết vùng mô cái bàn tay phải (05x02) cm.
- Đứt da sâu vào tổ chức dưới da vùng hông bên phải, bờ vết sắc gọn, có chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, xuyên thủng cơ hoành, làm đứt thủng mặt trước bên phải gan (2,5x0,2) cm.
- Đứt da sâu vào tổ chức dưới da vùng sau cổ 2 bên (13x02) cm, bờ vết sắc gọn, có chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, làm đứt động mạch sau đốt sống, đứt mặt sau đốt sống cổ số 1, đứt tủy sống cổ, gây choáng mất máu cấp dẫn đến tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n và q khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn H tử hình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 04/12/2017, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, kém hiểu biết về pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Ngày 12/12/2017, đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình khắc phục một phần thiệt hại, có con nhỏ. Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất là có căn cứ. Bị cáo cũng có tình tiết giảm nhẹ hình phạt nhưng chưa đủ để giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung theo điểm q, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Bị cáo chỉ vì sự ghen tuông bộc phát mà phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, tội danh, hình phạt:

[2.1] Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ (ghen tuông không có căn cứ) mà bị cáo đã đâm và chém chết người bị hại trước mắt mẹ và bà ngoại của bị hại. Chính gia đình của bị hại đã báo cho những người hàng xóm, để báo với Công an phường Th1 đến ngay hiện trường, khi bị cáo vẫn còn ở đó. Bị cáo đã phạm tội quả tang và đã bị bắt quả tang. Lẽ ra phải lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội

quả tang theo quy định tại các Điều 82 và 95 Bộ luật Tố tụng hình sự. Công an phường Th1 lập biên bản người có hành vi phạm tội đầu thú là không đúng pháp luật.

[2.2] Theo kết luận giám định pháp y thì bị hại bị đứt da sâu vào tổ chức dưới da vùng sau cổ 2 bên (13x02) cm, bờ vết sắc gọn, có chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, làm đứt động mạch sau đốt sống, đứt mặt sau đốt sống cổ số 1, đứt tủy sống cổ, gây choáng mất máu cấp dẫn đến tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi và giám định pháp y, giám định tư pháp sinh học.

[2.3] Lần đầu tiên phát sinh cự cãi gay gắt, nhưng không có lời lẽ xúc phạm nhau, bị cáo đã sử dụng bạo lực hết sức tàn ác, sử dụng dao có mũi nhọn đâm bị hại thủng gan; rồi tiếp tục nắm tóc, lôi vào bếp, sử dụng dao yếm, chém chặt vào cổ, đứt đốt sống cổ, đứt tủy và động mạch. Hành động không có nhân tính, dã man và côn đồ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” theo điểm q, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2.4] Về hình phạt, án sơ thẩm nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo gây chấn động dư luận xã hội tại địa phương, gây cú sốc tâm lý vô cùng lớn lao, gây cảm phẫn trong gia đình của bị hại, khi chứng kiến hành động giết người hết sức tàn ác đối với người thân. Phía bị hại xin giảm án cho bị cáo chỉ vì lý do không muốn cháu ngoại mất cả cha, lẫn mẹ. Đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt cao nhất nhằm thể hiện phản ứng của con người đương đại đối với người thực hiện hành động hết sức vô nhân tính, hết sức coi thường người phụ nữ trong gia đình và đối xử đến mức tàn nhẫn như vậy. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và quyết định như nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Án sơ thẩm cũng đã áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: thái độ khai báo thành khẩn, có thể hiện sự ăn năn, gia đình của bị cáo đã hỗ trợ 20.000.000 đồng để tổ chức mai táng cho bị hại, phía gia đình của bị hại xin giảm án cho bị cáo. Tuy nhiên, do tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, gây hoang mang và phẫn nộ trong nhân dân địa phương, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt cao nhất mới đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm này hiện nay.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mức hình phạt áp dụng phù hợp theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n và q khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Văn H Tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thanh Dũng

Trương Văn Bình

Trần Xuân Minh

